

Bản án số: 93/2020/HS-ST  
Ngày 30/11/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Phong.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Lương và bà Sầm Thị Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Huyền Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:**

Ông Lương Hoài Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 97/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lương Văn L;** Tên gọi khác: Không; sinh năm 1989, tại huyện Qu, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản A, xã Ch, huyện Qu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: Lớp 12/12; đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đang đình chỉ sinh hoạt đảng; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn H; con bà: Lê Thị H; có vợ: Trần Thị Ch; con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2020. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn L: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Tr, Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/9/2020 Lương Văn L lên xã Tr, huyện Q mua một gói ma túy với một người không quen biết. Mua được ma túy bị cáo đi về đến bản P, xã C, huyện Q thì bị bắt quả tang. Thu 01 gói ma túy bên trong có 1 viên nén màu hồng và chất bột màu trắng.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q qua xác định 1 viên nén màu hồng thu của Lương Văn L có khối lượng 0,09 gam; số chất bột màu trắng có khối lượng 0,85 gam. Tổng cả 2 chất ma túy thu của Lương Văn L có khối lượng 0,94 gam.

Bản kết luận giám định số 1302/KL- PC09( Đ2-MT) ngày 16/9/2020 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

***-Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn L gửi tới giám định là Heroine. Chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn L gửi tới giám định có khối lượng 0,85 (Không phải tám mươi lăm) gam.***

***-Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lương Văn L gửi tới giám định là Methamphetamine. Viên nén màu hồng thu giữ của Lương Văn L gửi tới giám định có khối lượng 0,09 (Không phải không chín) gam.***

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Vào lúc 16 giờ, ngày 12/9/2020 tại bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Lương Văn L đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, thu 0,85 gam Heroine và 0,09 gam Methamphetamine. Mục đích bị cáo cất giấu ma túy là để sử dụng.

Cáo trạng số 96/CT-VKS- HS ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lương Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, do không xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn L từ 12 đến 18 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị Tòa án áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng vào lúc 16 giờ, ngày 12/9/2020 tại bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An,

bị cáo Lương Văn L đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu của bị cáo 0,85 gam Heroine và 0,09 gam Methamphetamine. Bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn; trong quá trình trong quân ngũ bị cáo được tặng danh hiệu “Chiến sỹ tiên tiến” đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn L từ 12 đến 18 tháng tù; người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là hợp lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 viên Methamphetamine cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy hết; đối với 0,85 gam Heroine cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy 0,25 gam, còn lại 0,6 gam; đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Lương Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lương Văn L 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/9/2020.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ một phong bì thư bưu điện bên trong đựng 0,6 (Không phải sáu) gam Heroine, vỏ gói ma túy thu giữ của bị cáo Lương Văn L và phong bì thu giữ vật chứng ban đầu.

Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 19/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lương Văn L có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

*Nơi nhận:*

- Bị cáo.
- VKSND huyện Q.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Q.
- Chi cục THA DS huyện Q.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Huyện Ủy Qu.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Công Phong**